

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2011/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 09 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2012

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Xét Tờ trình số 3094/TTr-UBND kèm theo Báo cáo số 133/BC-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2011 của UBND tỉnh về đề nghị thông qua Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2011 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, của các cơ quan hữu quan và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2011, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NĂM 2012

1. Mục tiêu tổng quát

Huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy sản xuất phát triển, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, phấn đấu tăng trưởng kinh tế trên 10%. Đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường bền vững. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2012

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Tăng trưởng kinh tế (GDP) trên 10%, trong đó nông, lâm, ngư nghiệp tăng trên 3%; công nghiệp - xây dựng tăng trên 16%; dịch vụ tăng trên 8,5%;
- GDP bình quân đầu người đạt khoảng 26,5 triệu đồng;
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 67 triệu USD;
- Kim ngạch nhập khẩu đạt 70 triệu USD;
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 7.000 tỷ đồng - 7.500 tỷ đồng;
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 1.465 tỷ đồng, trong đó: thu nội địa: 885 tỷ đồng, thu xuất nhập khẩu: 580 tỷ đồng;
- Tổng chi ngân sách địa phương: 3.998 tỷ đồng;
- Sản lượng lương thực có hạt 22,7 vạn tấn;
- Trồng mới rừng tập trung: 5.000 ha - 5.500 ha;
- Trồng mới cây công nghiệp dài ngày 1.740 ha (trong đó cao su: 1.500 ha, cà phê: 200 ha, hồ tiêu: 40 ha);
- Sản lượng thủy hải sản: 27.000 tấn.

b) Các chỉ tiêu xã hội

- Giữ vững chuẩn phổ cập THCS tại 100% xã, phường, thị trấn; tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi đạt 97%;
- Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động đạt 37,2%, trong đó qua đào tạo nghề: 27,9%;
- Tạo việc làm mới cho 9.500 lao động;
- Mức giảm tỷ lệ sinh đạt 0,5‰;
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống 18,5%;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 2,5 - 3%;
- Hoàn thành phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới và hoàn thành việc xây dựng Đề án xây dựng nông thôn mới tại 08 xã điểm của tỉnh.

c) Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ độ che phủ rừng đến cuối năm 2012 đạt 47,8%;
- Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch đạt 84%;
- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 84,5%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH TRONG NĂM 2012

1. Tiếp tục thực hiện chủ trương của Chính phủ về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội. Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Chính phủ và

các Bộ, ngành để huy động thêm các nguồn vốn đầu tư phát triển trên địa bàn. Giám sát chặt chẽ hoạt động tín dụng của các ngân hàng thương mại, bảo đảm vốn cho vay sản xuất và kinh doanh. Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên; kiểm soát chặt chẽ hiệu quả đầu tư công. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quản lý giá và bình ổn thị trường, hạn chế tối đa các tác động tăng giá do yếu tố tâm lý.

2. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dồn điền đổi thửa tích tụ ruộng đất; khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác. Chủ động phòng ngừa và ngăn chặn dịch bệnh ở gia súc, gia cầm; nâng cao chất lượng dự báo và khả năng phòng, chống lụt, bão, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Chủ động cung ứng, hỗ trợ đủ và kịp thời các loại giống cây trồng, vật nuôi cho nông dân phục vụ sản xuất vụ Đông - Xuân. Tăng cường công tác đầu tư chế biến sâu các sản phẩm nông nghiệp để nâng cao giá trị hàng hóa và đẩy mạnh xuất khẩu.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia đào tạo nghề cho lao động khu vực nông thôn gắn với định hướng việc làm cụ thể. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch và xây dựng nông thôn mới tại các xã điểm. Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp và ngành nghề nông thôn. Sử dụng kinh phí dự phòng hỗ trợ kịp thời, đúng mục đích khắc phục hậu quả khi có thiên tai, dịch bệnh.

3. Thực hiện đầy đủ các giải pháp về quản lý đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ trong năm 2012 và cả giai đoạn 2011 - 2015 theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát, sắp xếp lại Danh mục dự án đầu tư công, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, ưu tiên vốn cho các công trình dự án cấp thiết, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2012 và vốn đối ứng cho các dự án ODA.

Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, nhất là công tác giải phóng mặt bằng. Huy động các nguồn lực để tăng mức vốn đầu tư xây dựng hệ thống giao thông nông thôn. Củng cố và hoàn thiện hệ thống các tuyến đê, trạm bơm và các công trình phòng, chống thiên tai, khu neo đậu tránh bão cho tàu thuyền.

4. Tổ chức thực hiện các giải pháp phát triển và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh để tạo lập mới và nuôi dưỡng nguồn thu nhưng đảm bảo chống thất thu thuế; phân đấu tăng thu ngân sách vượt dự toán được giao. Các ngành có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế các cấp trong việc thu hồi nợ động thuế; kiểm soát chặt chẽ việc cấp phép và chuyển đổi doanh nghiệp sang các hình thức để tránh thuế theo diện hưởng các chính sách ưu đãi. Ban hành mức thu phí bảo vệ môi trường khoáng sản, lệ phí trước bạ với xe ô tô, thu tiền sử dụng đất phần diện tích vượt hạn mức giao đất theo phân cấp của chính phủ.

Tích cực tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nội tỉnh trong việc giải quyết nhanh các thủ tục cấp đất và mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh xăng dầu, tiêu thụ và bán hàng nội địa.

5. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tiếp cận các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư của tỉnh. Tổ chức thông tin tuyên truyền, quảng bá và vận động xúc tiến đầu tư vào các ngành, khu vực có trọng tâm, trọng điểm theo quy hoạch đã được phê duyệt. Đẩy mạnh xúc tiến kêu gọi đầu tư các dự án lớn vào các khu công nghiệp, khu kinh tế. Thành lập Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Xúc tiến đầu tư của tỉnh để thống nhất đầu mối quản lý; Tổ chức rà soát các dự án đã đăng ký đầu tư nhưng chưa thực hiện hoặc thực hiện chậm chễ để có biện pháp xử lý kịp thời.

Triển khai và thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ giá điện cho hộ nghèo; thanh toán giá trị tài sản còn lại của hợp tác xã, các tổ chức, cá nhân sau khi bàn giao tài sản cho ngành điện; đồng thời, ngành điện cần rà soát nâng cấp hạ tầng để phục vụ tốt hơn nhu cầu điện sinh hoạt, sản xuất ở các vùng sâu, vùng xa.

6. Triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại các vùng nông thôn, miền núi đến năm 2015. Sử dụng hiệu quả 10% số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đầu tư cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính. Hoàn thành lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2011 - 2015) của tỉnh gắn với quy hoạch chung, quy hoạch phát triển hạ tầng đô thị và phân bố dân cư. Tiếp tục rà soát, cắt giảm đất lâm nghiệp của các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng không hiệu quả để bàn giao cho nhân dân sản xuất và đôn đốc công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Rà soát, xây dựng quy định quản lý tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước trên địa bàn. Công khai các điểm mỏ khoáng sản đưa vào đấu thầu và các điểm mỏ không phải tổ chức đấu thầu khai thác trên địa bàn tỉnh. Chấn chỉnh các hoạt động khai thác vàng và cát sỏi trái phép ở các địa phương. Triển khai đầu tư xử lý triệt để, khắc phục ô nhiễm và suy thoái môi trường cho một số cơ sở ở khu vực công ích gây ô nhiễm môi trường bức xúc theo Quyết định số 38/2011/QĐ-TTg ngày 05 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục và Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2020. Đổi mới quản lý giáo dục kết hợp với việc đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học. Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Chú trọng phát triển giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Đẩy nhanh lộ trình chuyển đổi và ban hành chính sách về giáo dục mầm non.

Mở rộng việc thực hiện chế độ luân phiên cán bộ y tế xuống các bệnh viện tuyến dưới; củng cố hệ thống y tế cơ sở; đẩy nhanh tiến độ cải tạo, nâng cấp và xây dựng hệ thống các bệnh viện, trạm y tế. Đổi mới cơ chế tài chính, cơ chế quản lý và chính sách viện phí trong các cơ sở y tế công lập; khuyến khích đầu tư phát triển cơ sở y tế ngoài công lập. Tổ chức hoạt động có hiệu quả về công tác y tế dự phòng và không

chế dịch bệnh. Triển khai thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Luật Bảo hiểm y tế. Tăng cường quản lý nhà nước về thuốc chữa bệnh, kiểm soát chặt chẽ giá thuốc.

8. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự, giữ gìn thuần phong mỹ tục và bản sắc văn hóa dân tộc; quan tâm đầu tư tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa. Tổ chức tốt Lễ hội “Nhịp cầu Xuyên Á” lần thứ 3 gắn với kỷ niệm 40 năm giải phóng quê hương Quảng Trị, 40 năm sự kiện 81 ngày đêm bảo vệ Thành Cổ và 65 năm ngày thương binh, liệt sỹ.

Thực hiện tốt các chính sách dân tộc và tôn giáo. Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới và làm tốt công tác bảo vệ bà mẹ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

9. Triển khai đồng bộ các chính sách và giải pháp xóa đói giảm nghèo gắn với giải quyết việc làm, Chiến lược an sinh xã hội 2011 - 2020, Chương trình giảm nghèo bền vững và Chương trình việc làm giai đoạn 2011 - 2015. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách đối với người có công, trợ giúp xã hội, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; thực hiện tốt chính sách về Bảo hiểm y tế để phấn đấu thực hiện Bảo hiểm y tế toàn dân vào năm 2014; các chính sách theo Nghị quyết của HĐND tỉnh về chế độ Bảo hiểm xã hội đối với cán bộ bán chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; cán bộ khuyến nông, thú y cơ sở và cán bộ kinh tế hợp tác xã.

Tích cực thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn và vệ sinh lao động. Khai thác có hiệu quả tiềm năng, phát huy các lợi thế để tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và đóng góp nhiều hơn cho tăng trưởng kinh tế.

10. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Xây dựng nền hành chính, công vụ hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, thông suốt, nhạy bén, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Thực hiện tốt, có hiệu quả các loại hình dịch vụ công nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của nhân dân. Các Sở, ngành, địa phương chấp hành và thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo thống kê định kỳ theo Luật Thống kê và Quyết định số 111/2008/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo đầu mối thống nhất phục vụ nhiệm vụ quản lý, điều hành kinh tế - xã hội của địa phương.

Đẩy mạnh triển khai Đề án Chính phủ điện tử. Thực hiện nghiêm Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, phát huy dân chủ cơ sở; đề cao kỷ luật hành chính, tinh thần trách nhiệm, phẩm chất và đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Kiểm chế và ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

11. Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường đối thoại, xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc từ cơ sở, không để tồn đọng kéo dài gây bức xúc, bất bình trong nhân dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân; xây dựng khối đại đoàn kết vững mạnh.

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước tạo động lực thúc đẩy và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; xây dựng xã hội văn minh, lành mạnh.

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp để củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, tạo sức mạnh tổng hợp bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ quốc gia và an ninh Tổ quốc. Tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động hội nhập sâu vào kinh tế quốc tế.

Điều 2. Về phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2012. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ giao chính thức kế hoạch vốn xây dựng cơ bản, HĐND tỉnh giao UBND tỉnh xây dựng phương án báo cáo Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh giao các Ban HĐND tỉnh thẩm tra để xem xét, thống nhất kế hoạch phân khai vốn để thực hiện và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 4.

Điều 3. Giao UBND tỉnh, các ngành, các cấp chính quyền chủ động tổ chức, thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh năm 2012.

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội phối hợp giám sát và động viên nhân dân thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa VI, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2011 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Phúc